THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1874/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2010*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2025 với các nội dung sau:

1. Quan điểm:

- Phát triển chiếu sáng đô thị gắn liền với phát triển đô thị, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống và bảo đảm văn minh đô thị.

- Phát triển chiếu sáng đô thị kết hợp cải tạo với xây dựng mới, đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- Nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, nhất là việc khai thác, sử dụng các nguồn năng lượng mới, tái tạo trong hoạt động chiếu sáng đô thị nhằm tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng điện - năng lượng và bảo vệ môi trường.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia đầu tư, sản xuất và sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao tiết kiệm điện.

2. Mục tiêu phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2025

a) Mục tiêu tổng quát

Phát triển chiếu sáng đô thị phải theo quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển đô thị; từng bước hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng chiếu sáng đô thị; đổi mới công nghệ, sử dụng năng lượng mới, tái tạo trong chiếu sáng đô thị nhằm tiết kiệm điện năng, góp phần phục vụ công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và tạo dựng hình ảnh đô thị Việt Nam có bản sắc, văn minh hiện đại.

b) Mục tiêu và các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2015

- Nâng cao chất lượng chiếu sáng đô thị và sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện; nghiên cứu và từng bước sử dụng năng lượng mặt trời trong chiếu sáng công cộng đô thị:

+ 80% các công trình giao thông, không gian công cộng, quảng cáo hiện có tại các đô thị loại đặc biệt và loại I; 60% các công trình giao thông, không gian công cộng và quảng cáo hiện có tại các đô thị loại II sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện;

+ 100% các công trình giao thông, không gian công cộng xây dựng mới sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện. Khuyến khích sử dụng thiết bị, nguồn sáng sử dụng năng lượng mặt trời đạt tiêu chuẩn tại các đô thị.

- Các công trình giao thông được chiếu sáng đầy đủ với các chức năng định vị và dẫn hướng; thiết kế chiếu sáng có tính thẩm mỹ cao; thuận tiện, an toàn trong quá trình sử dụng và bảo đảm các chỉ tiêu như sau:

+ Đối với các đô thị loại đặc biệt, loại I: chiếu sáng đường phố đạt tỷ lệ 100% chiều dài đường phố chính cấp đô thị và đường phố cấp khu vực; phấn đấu nâng tỷ lệ chiếu sáng ngõ, xóm (có chiều rộng từ 2 m trở lên) đạt 85% chiều dài đường;

+ Đối với các đô thị loại II và loại III: chiếu sáng đường phố đạt 95 - 100% chiều dài đường phố chính cấp đô thị; 80 - 85% chiều dài đường phố cấp khu vực; chiếu sáng ngõ, xóm (có chiều rộng từ 2 m trở lên) đạt 70 - 75% chiều dài đường;

+ Đối với các đô thị loại IV và loại V: chiếu sáng đường phố đạt tỷ lệ 80 - 85% chiều dài đường phố chính cấp đô thị và đường phố cấp khu vực; phấn đấu nâng tỷ lệ chiếu sáng ngõ, xóm (có chiều rộng từ 2 m trở lên) đạt 60 - 65% chiều dài đường.

- Chiếu sáng không gian công cộng đô thị, chiếu sáng quảng cáo, trang trí phải bảo đảm các yêu cầu về ánh sáng, an toàn góp phần bảo vệ an ninh. Hệ thống chiếu sáng công cộng của các đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I, loại II được quản lý và điều khiển bằng trung tâm điều khiển chiếu sáng công cộng.

- Hoàn thành quy hoạch chiếu sáng đô thị cho các đô thị trực thuộc Trung ương.

- Thực hiện việc hạ ngầm đường dây cấp điện chiếu sáng tại các đô thị loại đặc biệt, loại I, loại II; từng bước thực hiện việc hạ ngầm đường dây cấp điện chiếu sáng đối với các đô thị còn lại.

c) Mục tiêu và các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng chiếu sáng đô thị đảm bảo 100% các công trình giao thông, không gian công cộng và quảng cáo tại các đô thị (bao gồm: xây mới, cải tạo, nâng cấp) sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện; trong đó phấn đấu từ 30% đến 50% các công trình sử dụng đèn năng lượng mặt trời đạt tiêu chuẩn;

- Chiếu sáng các công trình giao thông

+ Đối với các đô thị loại đặc biệt, loại I: chiếu sáng các loại đường phố đạt tỷ lệ 100% chiều dài đường;

+ Đối với các đô thị loại II, loại III: chiếu sáng đường phố đạt 100% chiều dài đường phố chính cấp đô thị; 95% chiều dài đường phố cấp khu vực; phấn đấu nâng tỷ lệ chiếu sáng ngõ, xóm (có chiều rộng từ 2 m trở lên) đạt 80 - 85% chiều dài đường;

+ Đối với các đô thị loại IV, loại V: chiếu sáng đường phố đạt tỷ lệ 85 - 90% chiều dài các tuyến đường phố chính đô thị và đường phố khu vực; phấn đấu nâng tỷ lệ chiếu sáng ngõ, xóm (có chiều rộng từ 2 m trở lên) đạt 75% chiều dài đường.

- Xây dựng các trung tâm điều khiển chiếu sáng công cộng cho các đô thị loại III và loại IV;

- Hoàn thành việc hạ ngầm toàn bộ đường dây cấp điện chiếu sáng tại các đô thị.

Điều 2. Các giải pháp thực hiện

1. Quy hoạch và kế hoạch phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị

- Đối với các thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức lập và phê duyệt quy hoạch chiếu sáng đô thị. Các đô thị còn lại rà soát, bổ sung nội dung quy hoạch chiếu sáng đô thị trong quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết đô thị.

- Lập kế hoạch đầu tư, phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo quy hoạch được phê duyệt; trong đó có kế hoạch huy động nguồn vốn, đầu tư xây dựng, quản lý vận hành, đào tạo nâng cao năng lực cho các đơn vị quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị hàng năm và dài hạn.

2. Đầu tư, phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị:

- Ưu tiên nguồn vốn đầu tư từ ngân sách trung ương, địa phương để phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị với các hình thức khác nhau theo quy định hiện hành.

3. Cơ chế, chính sách đầu tư trong lĩnh vực chiếu sáng đô thị

a) Nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm khuyến khích các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư xây dựng hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị, sử dụng năng lượng mới trong chiếu sáng đô thị, đầu tư dây chuyền công nghệ tiên tiến sản xuất các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện đạt tiêu chuẩn, đa dạng về chủng loại và đẹp về mẫu mã đáp ứng nhu cầu sử dụng trong nước và xuất khẩu;

b) Xây dựng cơ chế chính sách huy động vốn đóng góp của người dân và nhà nước cùng thực hiện đầu tư xây dựng mới, cải tạo và nâng cấp chiếu sáng ngõ, hẻm trong đô thị.

4. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ; ban hành các tiêu chuẩn và quy chuẩn trong lĩnh vực chiếu sáng đô thị

a) Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học công nghệ, nghiên cứu áp dụng các giải pháp kỹ thuật đồng bộ, hiện đại hóa công nghệ chiếu sáng đô thị bao gồm:

- Tiến hành rà soát lại toàn bộ hệ thống các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia chiếu sáng hiện hành, trên cơ sở đó bổ sung, hoàn thiện và ban hành các quy chuẩn tiêu chuẩn mới;

- Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ kỹ thuật cao để sản xuất các sản phẩm chiếu sáng đồng bộ đạt chất lượng cao, đa dạng về chủng loại và đẹp về mẫu mã;

- Tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện việc ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS), công nghệ mới nhằm nâng cao năng lực tư vấn, thiết kế, giám sát chất lượng, quản lý và vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị.

b) Nghiên cứu xây dựng Trung tâm thử nghiệm, đo lường và kiểm định chất lượng ánh sáng đạt tiêu chuẩn quốc tế;

c) Nghiên cứu xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về chiếu sáng đô thị nhằm thu thập, xử lý, lưu trữ và cung cấp các thông tin, dữ liệu phục cho công tác quản lý, nghiên cứu, tư vấn, thiết kế và sản xuất;

d) Tăng cường các hoạt động liên ngành trong phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ, tuyên truyền, giáo dục cộng đồng, nâng cao dân trí về sử dụng tiết kiệm điện và sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao.

5. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực chiếu sáng đô thị

a) Xây dựng chính sách đào tạo nguồn nhân lực bao gồm đào tạo cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật về vận hành, bảo trì chiếu sáng đô thị;

b) Tăng cường công tác trao đổi thông tin, phổ biến áp dụng các tiến bộ kỹ thuật và tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực xây dựng cơ chế, chính sách, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao và ứng dụng công nghệ, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chiếu sáng đô thị hiệu suất cao; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực về chiếu sáng đô thị.

6. Hoàn thiện cơ chế quản lý nhà nước về chiếu sáng đô thị và chiếu sáng công cộng đô thị

a) Hoàn thiện bộ máy, thống nhất nhiệm vụ quản lý nhà nước về chiếu sáng đô thị tại các địa phương;

b) Đối với các đô thị đang có đơn vị quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng: tiếp tục nâng cao năng lực về đội ngũ cán bộ, đổi mới và hiện đại hóa trang thiết bị quản lý, vận hành nhằm đáp ứng các yêu cầu và nhiệm vụ mới;

c) Đối với các đô thị chưa có đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng: tổ chức lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành; quy mô đơn vị này tuỳ thuộc vào điều kiện cụ thể của địa phương.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện Định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2025.

- Hàng năm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2025 và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 về quản lý chiếu sáng đô thị và các văn bản pháp luật có liên quan lĩnh vực chiếu sáng đô thị.

2. Các Bộ, ngành liên quan

Các Bộ, ngành liên quan căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được Chính phủ giao, lập kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện Định hướng phát triển

chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2025, phối hợp với Bộ Xây dựng triển khai thực hiện các chương trình này.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Tổ chức thực hiện Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 về quản lý chiếu sáng đô thị.

- Rà soát, kiện toàn bộ máy và thống nhất quản lý nhà nước về chiếu sáng đô thị tại địa phương.

- Ban hành quy định về quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn do mình quản lý.

- Hoàn thành công tác lập quy hoạch chiếu sáng đô thị trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển chiếu sáng công cộng đô thị 5 năm, 10 năm và xác định cụ thể các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư cùng các nguồn lực để thực hiện.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động nhân dân sử dụng điện chiếu sáng an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về chiếu sáng đô thị.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và hàng năm báo cáo tình hình việc đầu tư phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn để Bộ Xây dựng tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Hoàng Trung Hải

CÔNG BÁO Nước CHXHCN Việt Nam là ấn phẩm chính thức của Nhà nước dùng để công bố tất cả văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có giá trị pháp lý khác do các cơ quan nhà nước ban hành. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hiện hành quy định rõ: "Chỉ các văn bản công bố trên Công báo mới có giá trị như bản gốc và được sử dụng trong mọi quan hệ, giao dịch chính thức. Văn bản đăng trên các ấn phẩm khác chỉ có giá trị tham khảo".

Công báo xuất bản ở Trung ương gồm các số Công báo thường kỳ và Mục lục Công báo tháng, quý, năm. Công báo được phát hành trong phạm vi toàn quốc do Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm xuất bản và in tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng.

Công báo in trên giấy có kích thước 20,5 cm x 29 cm. Trang bìa có in hình Quốc huy, Quốc hiệu của Nước CHXHCN Việt Nam và chữ **CÔNG BÁO** màu đỏ. Công báo được cấp miễn phí cho các Tủ sách pháp luật và Điểm Bưu điện - Văn hóa xã, phường, thị trấn trong toàn quốc.

Giá Công báo là 5.000đ/số (bao gồm cả phí phát hành). Việc mua Công báo thông qua cơ quan Công báo Trung ương hoặc các đại lý phát hành báo chí trong toàn quốc. Lịch đặt mua Công báo vào ngày 25 hàng tháng tại cơ quan Công báo, Văn phòng Chính phủ.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN
Điện thoại: 080.44597 - 04.38231182
Fax : 080.44517
Địa chỉ: 1 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN
Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn
In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng